

Lý Đại Hồng (Chủ biên)
Âu Thị Thu Nguyệt - Nguyễn Thiên Lan - Đỗ Ý Ly

TÀI LIỆU DẠY – HỌC
NGŨ VĂN ĐỊA PHƯƠNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TỈNH VĨNH LONG



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Lý Đại Hồng (Chủ biên)
Âu Thị Thu Nguyệt - Nguyễn Thiên Lan - Đỗ Ý Ly

TÀI LIỆU DẠY – HỌC
NGŨ VĂN ĐỊA PHƯƠNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
TỈNH VĨNH LONG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LỜI NÓI ĐẦU

Một trong những điểm mới của chương trình Ngữ văn cấp Trung học cơ sở hiện hành là dành một số tiết cho nội dung giáo dục địa phương nhằm gắn kết những kiến thức được học trong nhà trường với những vấn đề kinh tế, văn hoá, xã hội đang đặt ra cho mỗi địa phương, từ đó giúp học sinh hiểu biết và hoà nhập hơn với môi trường mình đang sống, tự hào và có ý thức tìm hiểu, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá của quê hương, tăng cường hứng thú học tập qua những bài học gần gũi với cuộc sống diễn ra xung quanh.

Đáp ứng yêu cầu dạy học trên, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long phối hợp với Công ty CP Dịch vụ xuất bản giáo dục Gia Định (NXB Giáo dục Việt Nam) tổ chức xây dựng chương trình và biên soạn **Tài liệu dạy – học Ngữ văn địa phương Trung học cơ sở tỉnh Vĩnh Long**.

Nội dung chương trình được biên soạn theo từng lớp. Mỗi lớp được biên soạn theo tiết với ba phân môn Văn học, Tiếng Việt và Tập làm văn theo khung chương trình mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đã quy định. Cụ thể:

Chương trình lớp 6: chủ yếu tìm hiểu về văn học dân gian địa phương và các bài tập rèn luyện chính tả cho học sinh.

Chương trình lớp 7: chủ yếu tìm hiểu về ca dao, dân ca, tục ngữ, và có ở địa phương và tiếp tục các bài tập rèn luyện chính tả cho học sinh.

Chương trình lớp 8: chủ yếu tìm hiểu về văn học Vĩnh Long trước năm 1975 với các tác giả và tác phẩm tiêu biểu; tìm hiểu về từ ngữ địa phương và văn bản nhật dụng.

Chương trình lớp 9: chủ yếu tìm hiểu về văn học Vĩnh Long giai đoạn sau 1975 với các tác giả và tác phẩm tiêu biểu; tìm hiểu về từ ngữ địa phương trong tác phẩm văn học; viết bài văn nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống ở địa phương.

Ở mỗi lớp, ngoài bài học trong chương trình chính khoá còn có một số bài đọc thêm để giáo viên và học sinh tham khảo.

Trong quá trình biên soạn, *Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long* và nhóm tác giả đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp quý báu của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Văn học Nghệ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long... Nhân dịp xuất bản, chúng tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các cơ quan, đơn vị, trường học, các cán bộ, giáo viên, đặc biệt là các tác giả của những tư liệu mà chúng tôi đã sử dụng trong quyển sách này.

Mặc dù có nhiều cố gắng nhưng tài liệu khó tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Rất mong nhận được sự đóng góp chân tình từ phía người đọc để tài liệu này được hoàn chỉnh hơn trong những lần tái bản.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH VĨNH LONG



LỚP 6

Bài 1

PHẦN VĂN

TRUYỆN DÂN GIAN ĐỊA PHƯƠNG

Kết quả cần đạt

- *Biết được một số truyện dân gian lưu hành ở địa phương Vĩnh Long.*
- *Biết liên hệ với phần văn học dân gian đã học trong sách giáo khoa Ngữ văn 6, tập 1 để bổ sung vốn kiến thức văn học dân gian.*

VĂN BẢN

SỰ TÍCH TRÁI SẦU RIÊNG

Ngày xưa, có một bà hoàng hậu, dù đã ăn đủ thứ cao lương mỹ vị⁽¹⁾, nhưng vẫn muốn được nếm thêm nhiều món ăn mới. Chiều lòng hoàng hậu, một hôm, vua cho mở hội thi, ai tìm được thứ trái cây lạ, hoàng hậu ăn mà khen ngon thì sẽ được trọng thưởng. Dân chúng đua nhau đi tìm nhưng đây là cuộc thi rất khó, vì trái cây ăn được thì không lạ, trái cây lạ thì lại không ăn được hoặc ăn không ngon.

Ở làng nọ, có một chàng thanh niên nghèo cũng dốc lòng đi tìm thứ trái cây lạ mà ngon để dâng lên hoàng hậu. Chàng tìm mãi, tìm mãi trong vùng nhưng không thấy thứ trái cây nào như vậy. Một hôm, chàng đi sâu vào rừng và bắt gặp một loại cây lạ chưa biết tên, trái cây to, vỏ ngoài đầy gai nhọn và toả ra một mùi hương rất đậm. Tò mò, chàng trai hái trái cây đó xuống, tách lớp vỏ ra xem thử thì thấy bên trong đầy những múi to hơn múi mít, vàng ươm như mỡ gà, ăn thử thì thấy vừa ngọt, vừa thơm, vừa béo. Mừng rỡ vì tìm được thứ trái cây vừa lạ vừa ngon, chàng trai vội trèo lên cây hái một trái to nhất đem về.

Đến ngày thi, mọi người đều đem lễ vật của mình vào dâng hoàng hậu, hoàng hậu nếm qua tất cả nhưng không tỏ ý khen thứ nào là ngon. Nhìn thấy thứ trái cây lạ

⁽¹⁾ Cao lương mỹ vị: món ăn ngon và quý (nói khái quát).

đầy gai của chàng trai, hoàng hậu hỏi: “Trái này là trái gì?”. Chàng trai trả lời: “Muôn tâu, thần không biết đây là trái gì. Chỉ biết thần tìm được nó ở trong rừng sâu, trái này ăn rất ngon, vừa ngọt, vừa thơm, vừa béo và đặc biệt có một hương vị rất nồng nàn, quyến rũ”.

Nghe nói vậy, hoàng hậu cầm thử trái cây lạ lên xem, chẳng may bị xảy tay, trái cây đầy gai rớt xuống làm chân hoàng hậu chảy máu. Nhà vua nổi trận lôi đình⁽¹⁾ ngay lập tức truyền lệnh chém đầu chàng trai rồi đem trái đó quăng ra sau vườn.

Trong góc vườn, trái cây lạ vẫn lặng lẽ chín. Mấy hôm sau, quân lính đi qua ngửi thấy mùi thơm sực nức bốc lên vội đem trái cây đó vào trình vua.

Vua sai người bỏ ra chia cho mỗi người một miếng ăn thử. Mọi người và nhất là hoàng hậu đều tấm tắc khen, cho rằng đây quả là thứ trái cây vừa lạ vừa ngon, trước nay chưa ai biết. Nhà vua vô cùng ân hận vì trong một phút hồ đồ⁽²⁾ đã giết oan người tốt. Để ghi nhớ công ơn người đã tìm ra thứ trái cây mới và cũng để tự răn mình, vua truyền lệnh đặt tên trái cây đó là trái sầu riêng.

Trái sầu riêng chính là nổi sầu riêng trong lòng nhà vua.

(Theo Văn học dân gian đồng bằng sông Cửu Long, NXB Giáo dục, 1999)



HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Tác giả dân gian sáng tác truyện *Sự tích trái sầu riêng* nhằm mục đích gì? Trong chương trình Ngữ văn 6, những truyện dân gian nào có mục đích tương tự như truyện *Sự tích trái sầu riêng*?

2. Chi tiết “hội thi” trong truyện *Sự tích trái sầu riêng* có ý nghĩa gì? Trong chương trình Ngữ văn 6, những truyện dân gian nào có chi tiết tương tự?

⁽¹⁾ Lôi đình: sấm sét, thường dùng để ví cơn giận lớn, đột ngột.

⁽²⁾ Hồ đồ: vội vàng, không phân biệt rõ ràng đúng, sai trong nhận thức, lời nói, hành động.

3. Vì sao tác giả dân gian để cho chàng thanh niên tìm thấy trái sầu riêng trong rừng sâu chứ không phải ngay trong vùng?

4. Qua chi tiết nhà vua vội vã cho chém đầu chàng thanh niên và quăng trái sầu riêng ra vườn, tác giả dân gian muốn nhắc nhở điều gì?

5. Cảm nghĩ của em về hình ảnh đối lập: chàng trai bị chém đầu nhưng trái sầu riêng vẫn lặng lẽ chín và toả hương thơm nức.

Ghi nhớ

Truyện “Sự tích trái sầu riêng” nhằm giải thích nguồn gốc một loại trái cây đặc sản của Vĩnh Long nói riêng, Nam Bộ nói chung; đồng thời khéo léo lồng ghép vào nội dung truyện những bài học về đạo lí.

LUYỆN TẬP

1. Liên quan đến tên gọi trái sầu riêng còn có một vài sự tích khác. Em hãy sưu tầm và kể lại sự tích đó bằng lời văn của em.

2. Đọc các truyện dân gian ở phần *Đọc thêm* và sưu tầm thêm các truyện dân gian khác lưu hành ở địa phương em.

3. Tập kể lại một truyện dân gian mà em thích.

ĐỌC THÊM

TRUYỆN THUYẾT VỀ BÃI TIÊN

Theo truyền thuyết, ở Vĩnh Long ngày xưa có một vùng đất phong cảnh hữu tình, khí hậu thuận hoà nên nhiều người kéo đến đây khai hoang lập ấp. Dân ở đây chủ yếu sống bằng nghề chài lưới, tính cách lương thiện, hiền hoà nên vùng đất này được gọi là làng Bình Lương.

Vào một đêm trăng sáng, trai tráng trong làng đều chèo thuyền ra sông hành nghề. Trên bãi cồn, trong túp lều nhỏ dưới gốc bần, một cụ già nằm thao thức ngắm trăng. Trong khung cảnh thơ mộng của đất trời, trong mùi hương thoang thoảng của hoa lá hoà quyện với những âm thanh của côn trùng du dương trầm bổng, cụ già bỗng nhìn thấy trên bãi cát trắng xoá, lấp lánh ánh trăng thấp thoáng những bóng dáng mờ ảo, thướt tha, uyển chuyển của một bầy tiên nữ giáng trần, vui chơi trên bãi cát. Đêm càng khuya, trăng càng sáng, các tiên nữ càng say sưa múa hát... Mãi đến khi ánh trăng

nhật dần, trời bắt đầu hửng sáng, những chiếc thuyền đánh cá đầu tiên đã chuẩn bị về bến, bấy tiên nữ mới chịu dừng cuộc vui, vỗ cánh bay về trời.

Câu chuyện về đêm huyền diệu ấy sau đó được cụ già kể khắp làng và từ đó lan xa, lan xa... Cũng từ đó, bãi cát trên khúc sông này được gọi là Bãi Tiên; ngôi chùa lớn dựng trên Bãi Tiên được đặt tên là chùa Tiên Châu.



Chùa Tiên Châu (Bình Lương, An Bình, Vĩnh Long)

*Chùa Tiên Châu dưới cây xanh
Ngôi chùa cổ kính của thành Vĩnh Long
Ngày xưa tiên xuống tắm sông
Ngày nay nhà cửa ruộng vườn xum xuê.*

(Ca dao)

HAI CON RÁI CÁ

Có hai con rái cá, một con kiếm ăn ở chỗ nước cạn, một con kiếm ăn ở chỗ nước sâu. Một hôm, chúng rủ nhau đi bắt cá chung. Sau khi bắt được một con cá to, chúng bắt đầu chia phần. Con rái cá ở nước sâu nói:

– Tôi lặn hụp chỗ sâu, nhiều khó khăn hơn, tôi phải được chia phần lớn hơn.

Con rái cá ở nước cạn cãi lại:

– Đuổi cá chỗ cạn mới khó chứ, phần tôi phải lớn hơn phần anh.

Cãi nhau om sòm một hồi, không ai chịu ai, cuối cùng, chúng dẫn nhau đến nhờ sói phân xử.

Sau khi hỏi han qua loa, sói chia con cá ra làm ba phần rồi nói:

– Đứa đuổi cá ở chỗ nước sâu được phần đầu, đứa đuổi cá ở chỗ nước cạn được phần đuôi, ta có công chia phần được khúc giữa.

Nói xong, sói túm luôn khúc giữa to nhất bỏ tọt vào mồm nhai ngấu nghiến. Thấy phần mình còn ít quá, hai con rái cá lại tiếp tục so bì rồi tìm đến cộp nhờ phân xử. Cộp lấy ra một cái cân, nói rằng phải cân thì mới chia phần đồng đều cho hai bên được. Khi đặt phần đầu và phần đuôi lên cân, thấy phần đầu nặng hơn, cộp reo lên:

– Phần đầu già hơn, phải bớt một chút. Nói xong, cộp cầm đầu cá lên cân một miếng rồi lại đặt lên bàn cân. Lần này, phần đuôi nặng hơn, cộp lại cầm phần đuôi lên cân một miếng... Cứ thế, đến khi hai khúc đầu và đuôi cá chỉ còn toàn xương, cộp mới bảo:

– Bây giờ phần của hai đứa bằng nhau rồi đấy. Ha ha ha...

(Theo Văn học dân gian đồng bằng sông Cửu Long,
NXB Giáo dục, 1999)

CON BÒ VÀ CON ẾCH

Ở giữa cánh đồng mênh mông có một cái ao nhỏ mọc đầy sen, trong ao chỉ có một con ếch sống an nhàn, ung dung tự tại.

Một hôm, có một con bò đến bên ao, vục mồm xuống uống nước ừng ực. Ếch nổi lên nói với giọng bức bối:

– Này anh bò, sao anh đến đây uống nước mà không xin phép tôi?

Ủ mình to khỏe, bò khinh khỉnh đáp lại:

– Mày chỉ nhỏ bằng gót chân tao thôi mà sao lớn gan thế. Nước trong ao, tao muốn uống là uống, chẳng phải xin phép ai hết.

Ếch nói:

– Anh chê tôi nhỏ à? Nếu vậy tôi và anh thi tài xem ai rống to hơn nhé.

Bò đồng ý ngay. Ếch cho bò rống trước. Bò lấy hết hơi sức, vươn cổ rống một hồi dài làm rung chuyển cả mặt ao. Nhưng khi bò vừa rống, ếch đã nhanh nhẹn lặn xuống đáy ao nên vẫn bình an vô sự. Đợi bò rống xong, ếch ngoi lên mỉm cười chế nhạo:

– Ô! Tưởng anh rống thế nào, chứ rống khàn khàn, yếu ớt thế thì ăn thua gì. Anh rống lại đi.

Bò tức khí lại dồn hết hơi sức rống lên lần nữa, vang dội hơn. Nhưng cũng như lần trước, khi bò vừa cất tiếng rống, ếch lại lặn sâu xuống đáy ao, rồi lại ngoi lên cất giọng chê bai, khích cho bò rống tiếp. Cứ như vậy, cuối cùng, vì rắng sức nhiều quá, bò đứt hơi lăn đùng ra chết.

(Theo Văn học dân gian đồng bằng sông Cửu Long,
NXB Giáo dục, 1999)